Bài 5. Xây dựng chương trình quản lý danh sách hoá đơn tiền điện của khách hàng. Thông tin bao gồm các loại khách hàng :

♣ Khách hàng Việt Nam: mã khách hàng, họ tên, ngày ra hoá đơn (ngày, tháng, năm), đối tượng khách hàng (sinh hoạt, kinh doanh, sản xuất): số lượng (số KW tiêu thụ), đơn giá, định mức.

Thành tiền được tính như sau:

- Nếu số lượng <= định mức thì: thành tiền = số lượng \* đơn giá.

- Ngược lại thì: thành tiền = số lượng \* đơn giá \* định mức + số lượng KW vượt định mức \* Đơn giá \* 2.5.

♣ Khách hàng nước ngoài: mã khách hàng, họ tên, ngày ra hoá đơn (ngày, tháng, năm), quốc tịch, số lượng, đơn giá.

Thành tiền được tính = số lượng \* đơn giá.

Thực hiện các yêu cầu sau:

♣ Xây dựng các lớp với chức năng thừa kế.

♣ Nhập xuất danh sách các hóa đơn khách hàng.

♣ Tính tổng số lượng cho từng loại khách hàng.

♣ Tính trung bình thành tiền của khách hàng người nước ngoài.

♣ Xuất ra các hoá đơn trong tháng 09 năm 2013 (cùa cả 2 loại khách hàng).

|  |
| --- |
| Khach Hang |
| Ma  HoTen  Ngay ra hoa don  So luong tieu thu  Don gia |
| Nhap  xuat  Tinh Tien |

|  |
| --- |
| KH VN |
| Doi Tuong Khach Hang  Dinh Muc |
| Nhap  Tinh Tien  xuat |

|  |
| --- |
| KH NN |
| Quoc Tich |
| Nhap  Tinh Tien  xuat |